*#Lưu ý: Tất cả những câu Tất cả đều đúng đều đúng !*

**Thông thường, hệ điều hành thường được lưu trữ trong**

Bộ nhớ chuyên dụng

Bộ nhớ ngoài

Bộ nhớ RAM

Bộ nhớ ROM

**Lời gọi hệ thống là lệnh do hệ điều hành cung cấp dùng để giao tiếp giữa hệ điều hành và:**

**#medium**

Chương trình tiện ích

Chương trình ứng dụng

Người sử dụng

Tiến trình

**Để đảm bảo tính chất an toàn, hệ điều hành cần phải**

Tổ chức dữ liệu và chương trình không bị xóa hoặc thay đổi ngoài ý muốn

Duy trì sự đồng bộ thông tin trong hệ thống

Các tài nguyên được khai thác một cách triệt để ngay cả khi điều kiện tài nguyên hạn chế.

Mọi công việc đều phải được kiểm tra và đánh giá

**Nhiệm vụ chính của một hệ điều hành của máy tính là**

Màn hình

Quản lý tài nguyên

Cung cấp các tiện ích

Ra lệnh cho các tài nguyên

**Khi xác định có tiến trình nằm trong trạng thái tắc nghẽn, Hệ điều hành phải**

Kiểm tra việc phân phối tài nguyên

Khóa tiến trình và thu hồi tài nguyên

Yêu cầu người dung xử lý

Mô phỏng tài nguyên và tiếp tục cấp phát tài nguyên cho tiến tình

**Chiến lược điều đội tiến trình FCFS được thực hiện theo mức độ ưu tiên**

Vào trước ra trước

Vào sau ra trước

Vào sau ra sau

Vào trước ra sau

**Khi một tiến trình đang thực hiện nhưng hết thời gian sử dụng Processor, khi đó tiến trình này chưa hoàn tất, Tiến trình này sẽ chuyển về trạng thái**

Khóa

Sẵn sàng

Khởi tạo

Kết thúc

**Khi một tiến trình đang thực hiện yêu cầu một tài nguyên, nhưng chưa được đáp ứng do tài nguyên chưa được sẵn sàng, tiến trình này sẽ chuyển về trạng thái #medium**

Thực hiện

Ngắt hoặc Khóa

Thực hiên

Sẵn sàng

**Kỹ thuật quản lý phân lớp bộ nhớ logic (Overlay) được áp dụng khi**

Bộ nhớ logic được xây dựng theo cơ chế phân lớp

Không còn vùng nhớ để chạy chương trình

Chương trình có kích thước nhở hơn vùng nhớ

Chương trình được biên tập thành các trang có kích thước bằng nhau

**Cơ chế mà nạp một trang vào bộ nhớ chỉ khi nó cần được gọi là**

Thay thế trang

Yêu cầu phân trang

Phân đoạn

Phân mảnh

**Trong cấu trúc tuyến tính của quản lý bộ nhớ logic**

Tiết kiệm bộ nhớ

Các modul của chương trình được biên tập riêng biệt

Không có sự gò bó về thời gian

Hạn chế một số cách gọi chương trình con

**Phát biểu nào dưới đây không phải ưu điểm của kỹ thuật phân trang là**

Không cần tìm vùng nhớ RAM liên tục

Cấu trúc danh sách để quản lý các trang chưa sử dụng đơn giản, không cần cơ chế làm liền mảnh bộ nhớ

Không lãng phí toàn bộ trang dữ liệu, các trang có kích thước cố định

Kích thước lưu trữ lớn, tốc độ truy nhập bộ nhớ chậm

**Trong môi trường bộ nhớ ảo #medium**

Các bảng phân đoạn và bảng trang được lưu trữ trong bộ nhớ cache và không làm phát sinh các chi phí đáng kể nào

Các bảng phân đoạn và bảng trang được lưu trong bộ nhớ RAM

Ba phương án đều sai

Làm chậm hệ thống máy tính đáng kể

**Cách tốt nhất để tổ chức lưu trữ tối ưu thông tin của một tệp trên đĩa từ là: #medium**

Xóa các chương trình không cần thiết trên máy tính

Thay thế đĩa từ có khả năng lưu trữ (dung lượng) và có tốc độ cao hơn

Giảm bớt không gian dư thừa trên máy tính

Sửa chữa các lỗi vật lý, logic trên đã từ

**Hệ quản lý file không có tính chất nào sau đây**

Tổ chức hiệu quả dữ liệu

Bảo vệ dữ liệu

Độc lập với vi xử lý và với thiết bị ngoại vi

Thích nghi với những sự thay đổi có thể có trong tương lai

**Thiết bị ngoại vi trả lại cho vi xử lý một trị số (mã trở về) để vi xử lý**

Đánh giá chất lượng thực hiện phép vào/ra

Dùng giá trị để thực hiện các thao tác xử lý khác

Thông báo giá trị mã trở về cho người sử dụng biết

Điều khiển thiết bị ngoại vi dừng trao đổi vào/ra

**Hệ quản lý file cần phải có tính chất**

Mọi thao tác phức tạp phải trong suốt với người dùng

Độ an toàn cao

Có nhiều mức hiệu quả tùy thuộc vào kinh nghiệm của người dùng

Tính đồng bộ cao

**Tham số cơ bản về bản thân đĩa từ gồm #medium**

Secror, Track, Root

MBR, FAT, ROOT

Sector, Track, Side

Cylinder, Head, Boot Sector

**Hệ điều hành là hệ thống chương trình phần mềm hỗ trợ tương tác người dùng sử dụng với**

Các ứng dụng lưu trữ trên máy tính

Hệ thống têp tin

Bộ nhớ máy tính

Phần cứng của máy tính

**Nguyên tắc giao tiếp bằng thực đơn giúp**

Hệ thống mang tính tự đào tạo

Giảm thiểu phí về phần cứng lẫn phần mềm

Dễ dàng quản lý thông tin lưu trữ trên máy tính

Vi xử lý thực hiện chương trình nhanh hơn

**Đâu là thành phần giám sát (supervisor) các hoạt động của máy tính**

CPU

Chương trình ứng dụng

Hệ điều hành

Đơn vị điều khiển

**Khối mô tả tiến trình là vùng nhớ lưu trữ các thông tin về #hard**

Vùng bộ nhớ chứa thông tin trao đổi giữa các tiến trình

Vùng bộ nhớ chứa giá trị của các thanh ghi mà tiến trình đang sử dụng

Vùng bộ nhớ chứa dữ liệu của chương trình đang thực hiên

Vùng bộ nhớ chứa chương trình đang thực hiện

**Hãy chọn phát biểu nào sai: Trong điều độ tiến trình, Hề điều hành cần đảm bảo**

**#hard**

Xác định thời gian liên tục hợp lý để gắn Processor logic cho Processor vật lý

Mọi tiến trình phải được phục vụ bình đẳng như nhau

Tất cả đều sai

Mỗi tiến trình cần được gắn một thứ tự ưu tiên

**Semanphore có thể được sử dụng để giải quyết vấn đề**

Chờ và báo hiệu (wait and signal)

Bế tắc (deadlock)

Ưu tiên

Đồng bộ hóa (synchronization)

**Những phát biểu nào dưới đây không đúng với bộ nhớ ảo**

Nó đòi hỏi sự hỗ trợ về phần cứng

Nó cho phép sử dụng hiệu quả hơn bộ nhớ

Nó giảm đi nhu cầu về mã có thể định vị lại

Nó đòi hỏi sử dụng đĩa hoặc bộ nhớ lưu trữ thứ cấp

**Phát biểu nào sau đây là không đúng #hard**

Tiến trình là chương trình đang được thực hiện ở trong hệ thống máy tính

Tiến trình được hình thành khi có yêu cầu và kết thúc khi công việc được hoàn tất

Các tiến trình độc lập không có quan hệ gì trực tiếp với nhau

Tiến trình là một quá trình đang được thực hiện 1 chương trình trong hệ thống máy tính

**Trong hệ điều hành đa nhiệm, các tiến trình thực hiện trao đổi thông tin với nhau thông qua cơ chế**

Trao đổi thông qua hộp thư

Trao đổi trực tiếp với nhau

Trao đổi thông qua tiến trình thứ 3

Trao đổi thông qua các thông điệp

**Đoạn mã mà truy nhập tới các biến chung được gọi là**

Khối (block)

Semanphore

Đoạn găng

Thủ tục (procedure)

**Trong chế độ kết hợp phân đoạn và phân trang của quản lý bộ nhớ vật lý**

Modul được tổ chức theo chế độ phân đoạn

Mỗi phần tử của SCB sẽ quản lý 1 PCB tương ứng

Mỗi phần tử của PCB sẽ quản lý 1 SCB tương ứng

Bộ nhớ được chia thành 2 phần (chứa SCB và PCB)

**Trong quản lý bộ nhớ logic theo kỹ thuật phân đoạn, một phần tử của bảng quản lý đoạn cho biết #hard**

Thông tin của Modul đang nạp trong bộ nhớ

(còn trong bộ nhớ vật lý là số hiệu trang bộ nhớ đã được nạp)

Tất cả đều đúng

Số lượng Modul được sử dụng

Các Modul đang được lưu trữ

**Bộ nhớ đệm TLB được sử dụng để #medium**

Tăng tốc độ truy nhập bộ nhớ khi sử dụng kỹ thuật phân trang, giảm kích thước lưu trữ

Không cần tìm vùng nhớ RAM liên tục

Làm liền mảnh bộ nhớ

Không lãng phí toàn bộ trang dữ liệu

**Một chương trình được tổ chức theo cấu trúc động, khi thực hiện sẽ #medium**

Thời gian thực hiện chương trình lớn

Đơn giản, không gò bó về thời gian

Bộ nhớ không bị phân đoạn ngoài

Hạn chế một số lời gọi chương trình con

**Trong quản lý bộ nhớ vật lý theo kỹ thuật phân đoạn, cách khắc phục hiện tượng phân mảnh bộ nhớ là**

Loại bớt các chương trình không cần thiết

Thực hiện dịch chuyển vị trí các chương trình về phía cuối bộ nhớ

Tuỳ thuộc vào tình trạng cụ thể của bộ nhớ

Chuyển một số modul của các chương trình ra bộ nhớ ngoài

**Máy tính lặp lại việc kiểm tra xem bộ điều khiển có bận hay không cho tới khi bộ điều khiển không còn bận nữa. Chính trong vòng lặp đó bit báo bận (busy) bị xóa. Điều này được gọi là ------ và một cơ chế để bộ điều khiển phần cứng cảnh báo CPU nó đã sẵn sàng được gọi là --------**

Deadlock và Starvation

Interrupt và Polling

Polling và Spooling

Polling và Interrupt

**RAID là một cách để**

Tăng độ tin cậy của ổ đĩa cứng và giảm chi phí

Tăng độ tin cậy của ổ đĩa cứng và hiệu năng

Tăng hiệu năng của ổ đĩa cứng và giảm chi phí

Tăng lattency của ổ đĩa cứng và hiệu năng

**Bảng phân vùng đĩa chứa thông tin về #hard**

Danh mục hệ thống file trên đĩa

Vị trí của thư mục gốc đĩa logic

Các phân vùng vật lý đĩa

Các phân vùng logic đĩa

**Tập hợp các tiến trình trên đĩa mà đang chờ để được nạp vào bộ nhớ để thực thi tạo nên**

**#medium**

Hàng đợi ưu tiên

Hàng đợi sẵn sàng

Hàng đợi thiết bị

Hàng đợi đầu vào

**Hệ điều hành Windows 95 thường sử dụng hệ thống tập tin nào?**

WNFS

FAT32

NTFS

FAT16

**Để đảm bảo tính chất tin cậy, Hệ điều hành cần phải**

Mọi công việc có thể thực hiện bằng nhiều phương tiện khác nhau

Mọi công việc đều phải được kiểm tra và đánh giá

Thông tin được bảo vệ theo nhiều mức (Người dung, Hệ thống …)

Đảm bảo sự đồng bộ trong toàn hệ thống

**Đâu là tên của phần mềm mà giải quyết vấn đề thực thi của máy tính thực sự chứ không phải các vấn đề máy tính**

Chương trình hệ thống

Hệ điều hành

Chương trình đối tượng

Chương trình nguồn

**Trong các chức năng sau, chức năng nào không phải là chức năng của hệ điều hành?**

Thuận tiện, dễ dàng tìm kiếm thông tin trên Internet

Cung cấp phương tiện để thực hiện các chương trình khác

Đảm bảo giao tiếp giữa người dùng và máy

Tổ chức quản lí và sử dụng một cách tối ưu tài nguyên của máy tính

**Hệ điều hành phải có một số tính chất cơ bản sau:**

Bảo vệ, Tổng quát, Ổn định, Tin cậy

An toàn, Thuận tiện, Tối ưu, Kế thừa

Ổn định, Hiệu quả, Kế thừa, Tổng quát

Tin cậy, An toàn, Bảo vệ, Hiệu quả

**Trong phân loại, hệ điều hành được cài đặt trên hệ thống nhiều vi xử lý nhằm chia sẻ dữ liệu, đường truyền, các thiết bị ngoại vi… thuộc dạng: #hard**

Hệ điều hành xử lý đa nhiệm

Hệ điều hành xử lý phân tán

Hệ điều hành xử lý đa chương

Hệ điều hành xử lý thời gian thực

**Kỹ thuật đèn báo trong điều độ tiến trình đảm bảo #hard**

Một tiến trình có thể bị chặn bởi tiến trình thứ 3

Cho phép áp dụng các phép toán trong dòng xếp hang

Processor bị phân chia

Độ phức tạp của thuật toán không phụ thuộc vào số lượng tiến trình

**Chiến lược điều đội tiến trình SNT được thực hiện theo mức độ ưu tiên #medium**

Thời gian thực hiện còn lại của tiến trình là ít nhất ( ít chứ không phải ngắn)

Tất cả đều đúng

Thời gian thực hiện của tiến trình là ngắn nhất

Thời điểm hình thành tiến trình

**Nguyên tắc cục bộ tham chiếu giải thích cho việc sử dụng #medium**

Bộ nhớ chính

Bộ nhớ ảo

Cache

Ngắt

**Trong chế độ kết hợp phân đoạn và phân trang của quản lý bộ nhớ vật lý**

Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (p,d,s)

Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (p,s,a)

Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (s,d,p)

Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (s,p,d)

**Trong quản lý bộ nhớ vật lý theo kỹ thuật phân trang, cách khắc phục hiện tượng thiếu bộ nhớ là #medium**

Thực hiện thay thế các trang

Loại bớt các chương trình không cần thiết

Tuỳ thuộc vào tình trạng cụ thể của bộ nhớ

Chuyển một số trang của các chương trình ra bộ nhớ ngoài

**Bộ nhớ ảo là**

Một kiểu bộ nhớ được sử dụng trong các siêu máy tính

Bộ nhớ thứ cấp cực lớn

Bộ nhớ chính cực lớn

Người sử dụng có cảm giác đang sử dụng một bộ nhớ chính cực lớn

**Trong hệ điều hành Windows tên tệp có độ dài tối đa là**

256 kí tự

255 kí tự ( chú ý 2^8-1 chứ kp 2^8)

8 kí tự

11 kí tự

**Phát biểu nào dưới đây là sai**

Thông thường dung lượng của 1 Sector bằng 512B

Các rãnh (Track) của mỗi mặt đĩa được đánh số từ 0

Các Sector (cung từ) của mỗi rãnh đĩa được đánh số từ 0

Các mặt (side) của đĩa từ được đánh số từ 0

**Trong nhiệm vụ của hệ quản lý tệp, phát biểu nào là sai #medium**

Quản lí các thiết bị vật lý kết nối đến máy tính

Tổ chức thông tin trên bộ nhớ ngoài

Đảm bảo cho các chương trình đang hoạt động trong hệ thống có thể đồng thời truy cập tới các tệp

Cung cấp các dịch vụ để đọc/ ghi thông tin trên bộ nhớ ngoài dễ dàng

**Việc cơ sở hoá lệnh trong cấu trúc phân lớp của hệ thống tính toán nhằm: #hard**

Cung cấp giải thuật khi thực hiện chương trình

Dễ dàng sử dụng máy tính

Thay thế chức năng cứng bởi chức năng mềm

Hoàn thiện việc quản lý thông tin trên đĩa từ

**Kỹ thuật nào ra đời do một công việc duy nhất không thể duy trì trạng thái bận của cả CPU và các thiết bị vào ra**

SPOOLIing

Multiprogramming

Chia sẻ thời gian (time-sharing)

Lập lịch

**Hệ điều hành thiết kế theo kiểu Macro Processor có đặc trưng**

Dễ dàng xây dựng các chức năng của hệ thống

Người dùng dễ dàng chỉ thị cho hệ thống thực hiện

Hệ thống mang tính tự đào tạo

Giao tiếp thuận tiện giữa người dùng và hệ thống phần cứng

**Lỗi trang (Page Fault) xảy ra**

Khi trang nằm trong bộ nhớ

Khi tiến trình đi vào trạng thái bị chặn

Khi tiến trình ở trạng thái sẵn sáng

Khi trang không nằm trong bộ nhớ

**Thông tin về tiến trình được lưu trữ trong…**

Ngăn xếp

Bộ đệm tra tìm dịch TLB

Khối điều khiển chương trình

Khối điều khiển tiến trình

**Phát biểu nào sau đây là đúng #hard**

Tại một thời điểm có ít nhất 1 tiến trình ở trạng thái thực hiện

Tại một thời điểm không có quá 1 tiến trình ở trạng thái thực hiện

Các tiến trình độc lập trao đổi thông tin với nhau qua cơ chế hộp thư

Biến trạng thái của tiến trình dùng để lưu trữ thông tin trạng thái của các thanh ghi mà tiến trình đang sử dụng

**Trong chế độ phân đoạn của quản lý bộ nhớ vật lý**

Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (s,d)

Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (s,a)

Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (d,a,l)

Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (p,a)

**Trong chế độ phân đoạn của quản lý bộ nhớ vật lý #hard**

Bộ nhớ vật lý phải có cấu trúc phân đoạn

Cho phép sử dụng chung các modul trong bộ nhớ

Không có hiện tượng phân đoạn ngoài

Tất cả đều sai

**Trong quản lý bộ nhớ vật lý theo kỹ thuật phân trang, Một phần tử của bảng quản lý trang cho biết #hard**

Địa chi trang được nạp trong bộ nhớ

Số hiệu trang bộ nhớ đã được nạp

Kích thước của trang chương trình

Kích thước của trang bộ nhớ

**Trong kỹ thuật quản lý bộ nhớ theo phân chương động, phát biểu nào sau đây là đúng #hard**

Bộ nhớ vật lý được áp dụng theo có chế hoàn chuyển (Swapping)

Sử dụng danh sách quản lý bộ nhớ tự do riêng

Bộ nhớ vật lý có cấu trúc phân trang

Sử dụng danh sách quản lý bộ nhớ tự do chung

**Việc phân bổ không gian nhớ cho một tiến trình dùng phương pháp phân đoạn sử dụng thanh ghi cơ sở và thanh ghi giới hạn, biết tiến trình được phân bổ vùng nhớ 4 đoạn: mã lệnh, dữ liệu, ngăn xếp, và vùng nhớ heap, số các thanh ghi cần dùng là:**

2

16

8

4

**Một hệ thống thư mục tập tin có cấu trúc cây**

Cho phép lưu trữ và tìm kiếm các tập tin dễ dàng

Không có tính chất căn bản khi chúng ta có hàng triệu tập tin

Là một đặc trưng không cần thiết gây nhiều tranh cãi

Không phương án nào ở trên

**Hệ điều hành DOS thường sử dụng hệ thống tập tin nào?**

NTFS

FAT16

WNFS

FAT32

**Khi nhận được yêu cầu ngắt từ thiết bị ngoại vi, tùy theo tín hiệu ngắt, vi xử lý sẽ**

Thực hiện ngắt ngay

Tất cả đều đúng

Hủy bỏ tín hiệu ngắt

Lưu trữ lại và cờ xử lý ngắt sau đó

**Bảng quản lý tệp (FAT) chứa thông tin về #hard**

Danh mục hệ thống file trên đĩa

Thông tin về vị trí bắt đầu và kết thúc của đĩa logic

Danh sách móc nối các liên cung (Cluster) của cùng một tệp

Thông tin về ngày giờ tạo lập tệp

**Hệ điều hành là hệ thống chương trình phần mềm**

Quản lý bộ nhớ và thiết bị ngoại vi

Điều khiển thực hiện phần mềm

Hỗ trợ người dùng thực hiện một file bất kỳ

Quản lý các tài nguyên trên máy tính

**Hãy xác định đặc điểm đúng với hệ điều hành đa nhiệm: #hard**

Quản lý tiến trình phân tán

Quản lý tiến trình theo chia sẻ thời gian

Quản lý tiến trình theo thời gian thực

Quản lý tiến trình theo lô

**Trong kỹ thuật điều độ tiến trình bằng phương pháp kiểm tra luân phiên, một tiến trình khi cần vào đoạn găng, nó cần #hard**

Kiểm tra byte khoá chung

Kiểm tra tất cả các Byte khoá của các tiến trình khác

Khoá tiến trình đang thực hiện và cho phép tiến trình yêu cầu được sử dụng tài nguyên Găng

Đặt ngay ở đầu dòng xếp hàng sẵn sàng để có thể được thực hiện ngay khi tiến trình đang thực hiện kết thúc

**Chiến lược điều đội tiến trình SJF được thực hiện theo mức độ ưu tiên #hard**

Thời gian thực hiện còn lại của tiến trình là ít nhất

Tất cả đều đúng

Thời điểm hình thành tiến trình

Thời gian thực hiện của tiến trình là ít nhất

**Tất cả các thủ tục được lưu trên đĩa, nó chỉ được nạp vào bộ nhớ khi được gọi, cách nạp thủ tục như vậy được gọi là:**

Nạp tĩnh (static loading)

Nạp động (dynamic loading)

Liên kết động (dynamic linking)

Overlays

**Trong quan hệ phân cấp và quản lý thiết bị ngoại vi #hard**

Vi xử lý làm việc trực tiếp với thiết bị ngoại vi

Việc điều khiển phụ thuộc vào sự biến động của thiết bị ngoại vi

Vi xử lý điều khiển trực tiếp thiết bị ngoại vi thực hiện trao đổi vào ra

Vi xử lý không làm việc trực tiếp với thiết bị ngoại vi

**Trong các phát biểu dưới đây, phát biểu nào sai:**

Hệ quản lý file cho phép hiệu chỉnh file thuận tiện

Hệ quản lý file cho phép dễ dàng truy cập file

Hệ quản lý file cho phép tổ chức file đảm bảo tiết kiệm bộ nhớ ngoài

Hệ quản lý file cho phép tổ chức file có hiệu quả

**Bảng quản lý tệp (FAT) chứa thông tin**

Vùng nhớ tự do (chưa dành cho tệp tin, thư mục nào )

Xác định liên cung đầu tiên của tệp tin

Các tham số về đĩa từ

Thông tin về dung lượng tệp tin

**Trong hệ điều hành để tổ chức, quản lý dữ liệu trên thiết bị lưu trữ cần #hard**

Tổ chức danh sách móc nối thông tin về file

Tất cả đều đúng

Tổ chức các bảng quản lý theo từng nhóm file

Phân vùng lưu trữ liên tiếp riêng độc lập cho từng file

**Việc chuyển điều khiển của CPU từ một tiến trình sang một tiến trình khác đòi hỏi lưu trạng thái của tiến trình cũ và nạp trạng thái tiến trình mới được gọi là**

Chuyển ngữ cảnh (context switching)

Chia sẻ thời gian

Chặn tiến trình (Process blocking)

Không phương án nào ở trên

**Trong công cụ điều độ cấp cao, chương trình thư ký #hard**

Được gắn với duy nhất một tiến trình

Dùng để quản lý tài nguyên

Dùng để điều độ tiến trình

Được gắn với tất cả tiến trình

**Trong một trạng thái bị chặn (blocked) #hard**

Các tiến trình đang chờ bộ xử lý được tìm thấy

Các tiến trình chờ I/O được tìm thấy

Tiến trình đang chạy được tìm thấy

Không phương án nào ở trên

**Trạng thái nào không phải là trạng thái của tiến trình**

Đặc quyền (privileged)

Đang chạy (running)

Sẵn sàng (ready)

Bị chặn (blocked)

**Trong quản lý bộ nhớ, kỹ thuật phân trang chia bộ nhớ vật lý thành các khối có kích thước không đổi được gọi là**

Các khung trang (frames)

Các đoạn (segments)

Các Khối (blocks)

Các trang (pages)

**Trong chế độ phân chương tĩnh của quản lý bộ nhớ vật lý #hard**

Số chương trình thực hiện có thể thay đổi

Tồn tại công cụ bên trong bộ nhớ để có thể phân chia lại hệ thống

Cho phép dùng chung các modul trong bộ nhớ

Hệ thống điều khiển không bị sao chép đi nơi khác

**Với một hệ thống đa chương trình thì bộ nhớ sẽ chứa #hard**

Hệ điều hành và nhiều tiến trình

Hệ điều hành và nhiều chương trình

Hệ điều hành

Các tiến trình đang được nạp

**Thư mục gốc của đĩa chứa thông tin #hard**

Thông tin về các liên cung (Cluster) trên đĩa

Phân vùng chứa dữ liệu trên đĩa vật lý

Danh sách các Sector lưu giữ nội dung của cùng một tệp

Thuộc tính của tệp tin

**Cơ chế phòng đệm cho phép**

Dùng một số vùng nhớ chung làm phòng đệm

Thực hiện trước các phép nhập liệu

Giảm số lần truy cập vật lý

Tất cả đều đúng

**Hệ điều hành của một máy tính đóng vai trò như một giao tiếp phần mềm giữa người sử dụng và**

Phần cứng

Màn hình

Thiết bị ngoại vi

Bộ nhớ

**Khi khởi động máy tính, hệ điều hành được nạp vào:**

Bộ nhớ chuyên dụng

Bộ nhớ ngoài

Bộ nhớ ROM

Bộ nhớ RAM

**Phần mềm mà quản lý thời gian của một bộ xử lý để đảm bảo rằng tất cả các sự kiện quan trọng liên quan đến thời gian được xử lý một cách hiệu quả nhất có thể. Phần mềm này cho phép các hoạt động của hệ thống được chia thành nhiều các thành phần độc lập được gọi là các sự kiện. Phần mềm này là #hard**

Shell

Kernel

Bộ xử lý

Trình điều khiển thiết bị

**Trong điều độ tiến trình, điều khiện nào không phát sinh tắc nghẽn**

Có hệ thống phân phối tài nguyên Găng

Thiếu tài nguyên Găng

Có sự chờ đợi vòng

Chờ đợi vô hạn khi chưa được vào đoạn Găng

**Để khắc phục đụng độ trong quá trình điều độ tiến trình,**

Tại một thời điểm không có tiến trình nào chờ trong đoạn Găng

Tại một thời điểm không có tiến trình nào nằm vô hạn trong đoạn Găng

Tại một thời điểm không có tiến trình nào chờ ngoài đoạn Găng

Tại một thời điểm không có tiến trình nào sử dụng đoạn Găng

**Khi một tiến trình nằm trong trạng thái tắc nghẽn, hệ điều hành cần thực hiện**

Đưa tiến trình về trạng thái thực hiện

Xác định nguyên nhân gây tắc nghẽn

Phân phối them tài nguyên cho tiến trình

Đình chỉ tiến trình và thu hồi tài nguyên

**Cơ chế quản lý bộ nhớ vật lý theo kiểu phân trang yêu cầu #hard**

Không gian địa chỉ ảo độc lập với bộ nhớ vật lý

Cho phép phát hiện bế tắc (deadlock) trong các cơ chế phân trang

Chỉ có trong Windows NT

Cho phép không gian địa chỉ ảo là bộ số của kích thước bộ nhớ vật lý

**Vì sao cách tốt nhất để tổ chức lưu thông tin của một tệp trên đĩa trong một vùng liên tục là**

**#hard**

Giảm các lỗi khi đọc/ghi thông tin của tệp

Giảm thời gian dịch chuyển đầu từ khi thực hiện đọc/ghi

Có khả năng sử dụng toàn bộ không gian lưu trữ của đĩa từ

Giảm bớt không gian dư thừa trên đĩa

**Để xác định vị trí một tệp tin, trong các hệ đều hành thường**

Xác định danh sách móc nối của tệp

Xác định đường dẫn đến thư mục chứa tệp

Xác định ổ đĩa chứa tệp

Xác định tên tệp và phần mở rộng của tệp

**Các phiên bản của hệ điều hành được viết sao cho các chương trình được thiết kế cho các phiên bản trước đây vẫn có thể chạy. Điều này được gọi là**

Tính tương thích hướng lên

Tính cơ động hướng lên

Có thể phân mức lên trên

Tính vạn năng

**Khi có nhiều tiến trình muốn sử dụng tài nguyên găng thì #hard**

Mô phỏng tài nguyên, và phân phối tài nguyên mô phỏng cho tiến trình

Phân phối tài nguyên cho tất cả các tiến trình

Không có tiến trình chiếm dụng tài nguyên

Sử dụng 1 byte trong bộ nhớ chung làm khóa cho tài nguyên

**Một tiến trình là #medium**

Một chương trình tương tranh

Một chương trình đang thực hiện

Bất kỳ cái gì mà ngăn chặn bế tắc (deadlock)

Bất kỳ một chương trình tuần tự nào

**Khi điều độ tiến trình, đối với phương pháp khóa trong, các tiến trình #hard**

Sử dụng 1 Byte trong vùng nhớ riêng làm khóa toàn cục

Sử dụng 1 byte trong vùng nhớ riêng làm khóa

Sử dụng 1 byte trong vùng nhớ chung làm khóa

Sử dụng 1 Byte trong vùng nhớ chung làm khóa toàn cục

**Trong chế độ phân chương động của quản lý bộ nhớ vật lý #medium**

Có sự hỗ trợ của phần cứng

Áp dụng được trên máy bất kỳ

Cho phép dùng chung các modul trong bộ nhớ

Xuất hiện hiện tượng phân đoạn ngoài

**Hệ điều hành quản lý bộ nhớ chính gồm #medium**

Cấp phát và thu hồi vùng nhớ

Tất cả đều đúng

Ghi nhận trạng thái của bộ nhớ chính

Quyết định tiến trình nào được nạp vào bộ nhớ và bảo vệ bộ nhớ

**Trong chế độ phân trang của quản lý bộ nhớ vật lý #medium**

Hạn chế việc thiếu bộ nhớ

Xuất hiện hiện tượng phân đoạn ngoài

Hiệu quả phụ thuộc vào cấu trúc ban đầu của chương trình nguồn

Nếu có sự cố kỹ thuật thì chương trình sẽ bị phá hủy

**Cài đặt thư mục nào được sử dụng trong phần lớn các hệ điều hành**

Cấu trúc thư mục không có chu trình

Cấu trúc thư mục dạng cây

Cấu trúc thư mục một mức

Cấu trúc thư mục hai mức

**Hệ quản lý tệp tin giúp người dùng #medium**

Giảm thời gian truy cập thông tin

Dễ dàng truy xuất thông tin tệp

Tiết kiệm không gian bộ nhớ trong

Tất cả đều đúng

**Để đảm bảo tính chất thuận tiện, Hệ điều hành cần phải #medium**

Có nhiều mức hiệu quả, tùy thuộc vào kinh nghiệm và kiến thức người dùng

Thích nghi với những sự thay đổi có thể có trong tương lai

Đảm bảo chương trình và dữ liệu không bị xóa hoặc thay đổi ngoài ý muốn

Kế thừa các phiên bản trước

**Hành động nào Hệ điều hành sẽ thực thi một tiến trình mới sinh ra #hard**

Đưa tiến trình vào trạng thái thực hiện

Tạo ngay khối mô tả tiến trình (PCB) để quản lý

Phân phối ngay các tài nguyên mà tiến trình yêu cầu

Phân phối CPU ngay cho tiến trình

**Điều kiện nào phát sinh tắc nghẽn giữa các tiến trình #medium**

Do tiến trình hết thời gian sử dụng Processor mà vẫn chưa kết thúc

Do tiến trình đang thực hiên

Do tiến trình thực hiện hoàn tất

Do tiến trình chờ đợi một sự kiện nào đó

**Ưu điểm của phương pháp kiểm tra và xác lập trong điều độ tiến trình là #hard**

Nằm ngoài tiến trình điều độ

Độ phức tạp thuật toán không phụ thuộc vào số lượng tiến trình

Có tính vạn năng, áp dụng cho mọi công cụ vào mọi hệ thống

Áp dụng các phép toán trong dòng xếp hàng

**Khi thiết bị ngoại vi thực hiện thao tác vào ra hoàn tất #medium**

Tất cả đều đúng

Vi xử lý tạm dừng công việc của mình để phân tích kết quả trả về

Thiết bị ngoại vi thong báo cho vi xử lý bằng tín hiệu ngắt

Thiết bị ngoại vi thông báo kết quả cho vi xử lý càng sớm càng tốt

**Trong quan hệ phân cấp và quản lý thiết bị ngoại vi #hard**

Vi xử lý điều khiển trực tiếp thiết bị ngoại vi thực hiện trao đổi vào ra

Thiết bị ngoại vi trao đổi trực tiếp dữ liệu với vi xử lý

Thiết bị ngoại vi và thiết bị điều khiển hoạt động độc lập với nhau và độc lập với vi xử lý

Vi xử lý và thiết bị ngoại vi cùng nhau trao đổi thông tin vào/ra

**Mục đích của TLB là #medium**

Đệm dữ liệu thường xuyên được sử dụng

Đệm thông tin dịch trang

Lưu giữ điểm bắt đầu và độ dài của bảng trang

Lưu giữ các giá trị thanh ghi trong khi một tiến trình đang chờ để được chạy

**Các công cụ điều độ, quản lý tiến trình của hệ điều hành thực hiện chức năng: #medium**

Tất cả đều đúng

Tạo cơ chế đồng bộ hóa giữa các tiến trình

Tạo cơ chế thông tin liên lạc giữa các tiến trình

Tạo lập, hủy bỏ tiến trình, tạm dừng, tái kích hoạt tiến trình

**Các lời gọi hệ thống #medium**

Thường thay đổi rất nhiều giữa các phiên bản khác nhau của một hệ điều hành

Cho phép hệ điều hành tối ưu hóa hiệu năng

Cung cấp một API phong phú và linh hoạt cho những người phát triển phần mềm

Bảo vệ các cấu trúc dữ liệu kernel khỏi mã người sử dụng

**Tình huống trong đó tiến trình 1 chờ tiến trình 2, tiến trình 2 chờ tiến trình 3 hoàn tất,.., tiến trình (n-1) chờ tiến trình n, tiến trình n chờ tiến trình 1, tạo thành một vòng khép kín gọi là #hard**

Chết đói (starvation)

Tất cả các phương án trên

Bế tắc (deadlock)

Ngủ (dormant)

**Bộ nhớ lưu trữ là khái niệm mô tả #medium**

Bộ nhớ ảo, đĩa từ, đĩa quang

Ram, thanh ghi, cache

Các loại đĩa từ, đĩa quang, thẻ nhớ

Ram, CPU, các thiết bị nhập/ xuất

**Trong các hệ điều hành có cấu trúc phân lớp, tập hợp các lời gọi hệ thống được tạo ra bởi**

**#hard**

Lớp ứng dụng

Lớp giao tiếp với người sử dụng

Lớp phần cứng

Lớp nhân hệ thống

**Hệ điều hành thiết kế theo kiểu Macro Processor có đặc trưng sau**

Dễ dàng giao tiếp giữa người dùng và hệ thống phần cứng

Hỗ trợ xây dựng các Modul của Hệ điều hành

Hỗ trợ việc xây dựng chương trình trên hệ thống máy tính

Dễ dàng mở rộng chức năng quản lý chương trình

**Tài nguyên của hệ thống bao gồm #hard**

Không gian nhớ, thiết bị ngoại vi, thời gian thực hiện lệnh

Thiết bị nhập, thiết bị xuất dữ liệu, Bộ nhớ chính

Không gian nhớ, Thời gian thực hiện lệnh, CPU

Bộ vi xử lý, thiết bị lưu trữ

**Khi phát hiện tắc nghẽn, hệ thống cần**

Thu hồi tất cả tài nguyên của tiến trình ở tình trạng tắc nghẽn

Đình chỉ hoạt động của các tiến trình liên quan về trạng thái ngắt

Phục hồi trạng thái của tiến trình trước thời điểm bị tắc nghẽn

Đưa tiến trình tắc nghẽn về về trạng thái ngắt

**Không gian địa chỉ của một tiến trình có kích thước 1MB, địa chỉ ảo của tiến trình là 32 bit, hãy cho biết kích thước trang là bao nhiêu #hard**

1KB

4KB

2KB

1MB

**Để một chương trình thực có thể hiện được, nó phải**

Được nạp và định vị trong bộ nhớ bất kỳ

Tất cả đều đúng

Được phân phối đầy đủ tài nguyên yêu cầu và được quyền sử dụng Processor

Cần phải được dịch sang mã máy

**Kỹ thuật SPOOL giúp**

Sử dụng bộ nhớ hiệu quả hơn

Hỗ trợ tổ chức, lưu trữ chương trình và dữ liệu

Thự hiện trước các phép nhập liệu

Không can thiệp vào chương trình nguồn

**Chỉ ra phương án nào không phải là tầng của hệ điều hành**

Shell

Đoạn găng

Chương trình ứng dụng

Kernel

**Để khắc phục chờ đợi vòng khi điều độ tiến trình, hệ thống phải #hard**

Tạo các điểm gác

Phân lớp tài nguyên

Mô phỏng tài nguyên

Phân phối trước tài nguyên

**Các thanh ghi giới hạn #medium**

Chỉ cần thiết với các đoạn cố định

Theo dõi ranh giới của các trang

Theo dõi vị trí bắt đầu và kết thúc của chương trình

Có trong việc lưu trữ biến trung gian của chương trình

**Trong chế độ phân chương động của quản lý bộ nhớ vật lý**

Tồn tại công cụ bên trong bộ nhớ để có thể phân chia lại hệ thống

Tồn tại một danh sách quản lý bộ nhớ tự do chung

Đơn giản, dễ bảo vệ

Các modul không phải lưu trữ nhiều lần

**Địa chỉ vật lý của 1 sector được xác định bởi #hard**

Số hiệu của Head, Cylinder, Sector

Số hiệu của Cluster, Track, Sector

Số hiệu của Side, Track, Cluster

Số hiệu của Side, Cluster, Sector

**Thư mục gốc của đĩa chứa thông tin #medium**

Danh mục hệ thống file trên đĩa

Danh sách móc nối các liên cung của cùng một tệp

Thông tin về phân vùng khởi động đĩa

Thông số các bảng phân vùng đĩa

**Thời gian nào trong các thời gian sau đây là thời gian quan trọng trong khi truy nhập dữ liệu trên đĩa**

Thời gian quay

Thời gian truyền dữ liệu

Thời gian chờ

Thời gian tìm kiếm

**Việc áp dụng nguyên tắc tương đối trong định vị khi xây dựng hệ điều hành cần phải**

**#hard**

Sử dụng bộ nhớ hiệu quả hơn

Cho phép người dùn chọn giải pháp tối ưu với bài toán của mình

Tồn tại cơ chế liên kết các Modul độc lập

Dễ dàng bảo vệ chương trình và dữ liệu.

**Hệ điều hành là: #medium**

Phần mềm trợ giúp sử dụng các ngôn ngữ lập trình

Phần mềm dùng trên tất cả các loại máy tính

Phần mềm trung gian giữa các chương trình ứng dụng và các phần cứng máy tính.

Phần mềm dùng sửa chữa các vấn đề hỏng hóc của máy tính

**Một tiến trình ở trạng thái khoá do #medium**

Tất cả đều đúng

Không có chế độ phân phối lại tài nguyên

Đang chờ nhập xuất

Đang chờ một sự kiện nào đó chưa xảy ra

**Độ ưu tiên của các tiến trình cho biết**

Tiến trình chiếm dụng tài nguyên nhiều hay ít

Tiến trình có tầm quan trong hay không

Thời gian thực hiện của tiến trình nhiều hay ít

Tiến trình sử dụng CPU nhiều hay ít

**Giả sử một không gian địa chỉ của tiến trình có độ dài địa chỉ ảo là 32 bit. Mỗi trang có kích thước 4KB, mỗi điểm vào có kích thước 4 bytes, kích thước bảng trang sẽ là #hard**

2^32 Bytes

4MB

2MB

1 MB

**Trong chế độ kết hợp phân đoạn và phân trang của quản lý bộ nhớ vật lý #hard**

Hạn chế việc thiếu bộ nhớ ( là của riêng phân trang rồi )

Bộ nhớ vật lý có cấu trúc phân đoạn

Chống hiện tượng phân đoạn ngoài

Chương trình có cấu trúc phân tràng

**Phần mềm là chương trình mà điều khiển hoạt động chung của một máy tính, đơn giản hóa việc sử dụng của nó và tương tác với người dùng. Đâu là các kiểu khác nhau của phần mềm này**

**#medium**

Tất cả các phần mềm trên máy tính

Các tiện ích

Trình biên dịch ngôn ngữ

Hệ điều hành

**Trong hệ điều hành nào, thời gian đáp ứng là cực kỳ quan trọng**

Hệ điều hành đa nhiệm

Hệ điều hành xử lý theo lô (batch)

Hệ điều hành online

Hệ điều hành thời gian thực

**Trong kỹ thuật quản lý bộ nhớ theo phân chương động, phát biểu nào sau đây là đúng**

Bộ nhớ chia thành các phân vùng có kích thước cố định

Bộ nhớ chia thành các phân vùng có kích thước bằng nhau

Bộ nhớ là một vùng nhớ trống ngoài vùng nhớ được cấp cho hệ điều hành

Bộ nhớ chia thành các phân vùng với kích thước phù hợp yêu cầu của tiến trình

**Trong cấu trúc phân đoạn của quản lý bộ nhớ logic / vật lý #medium**

Đẩy hệ số tích trữ bộ nhớ lên cao

Có tính lưu động cao

Thời gian thực hiện lớn (vừa thực hiện, vừa định vị)

Hiệu quả phụ thuộc vào cấu trúc ban đầu của chương trình nguồn

**Trong chế độ phân chương động của quản lý bộ nhớ vật lý**

Đơn giản, dễ bảo vệ

Áp dụng được trên máy bất kỳ

Nếu có sự cố kỹ thuật thì chương trình sẽ bị phá hủy

Tiết kiệm bộ nhớ

**Hệ điều hành được coi là**

Phần mềm tiện ích

Phần mềm được cài đặt trên máy tính

Phần mềm hệ thống

Phần mềm ứng dụng

**Khi một tiến trình được khởi tạo và được cấp phát đầy đủ các tài nguyên (kể cả Processor), tiến trình này sẽ chuyển về trạng thái #medium**

Kết thúc

Sẵn sàng

Khóa

Thực hiện

**Trong kỹ thuật phân trang, khi bộ nhớ thực đầy thì HĐH sẽ**

Thực hiện chiến lược thay thế trang

Tiến hành nạp lại các trang

Loại bỏ các trang không cần thiết

Loại bỏ các trang bị lỗi

**Hệ điều hành là hệ thống chương trình phần mềm**

Luôn luôn phải thay đổi có để máy tính hoạt động

Quản lý tối ưu các tài nguyên hệ thống

Quản lý và phân phối tài nguyên máy tính phục vụ cho các tiện ích

Dùng để khởi động máy tính

**Trong quan hệ phân cấp và quản lý thiết bị ngoại vi #medium**

Vi xử lý và thiết bị ngoại vi dung chung một ngôn ngữ

Một thiết bị điều khiển và các thiết bị ngoại vi phụ thuộc nó tạo thành một kênh (channel)

Vi xử lý điều khiển thiết bị ngoại vi thực hiện theo nguyên tắc MacroProcessor

Vi xử lý và các thiết bị ngoại vi phụ thuộc nó tạo thành một kênh (channel)

**Trong các phát biểu dưới đây, phát biểu nào sai**

Hệ quản lý tệp cho phép tổ chức thông tin trên bộ nhớ ngoài

Hệ quản lý tệp cho phép người dùng tạo thư mục, đổi tên, xoá thư mục

Hệ quản lý tệp hỗ trợ người dùng dễ dàng trao đõi dữ liệu giữa các ứng dụng

Hệ quản lý tệp cho phép người dùng xem nội dung tệp tin/thư mục

**Hệ điều hành quản lý**

Bộ nhớ

Bộ xử lý

Tất cả những tài nguyên trên máy tính

Các thiết bị vào ra và đĩa

**Tiến trình là**

Một chương trình được nạp trong bộ nhớ và đã thực hiện xong

Một chương trình đã nạp trong bộ nhớ

Một chương trình lưu trên đĩa.

Một quá trình thực hiện của một chương trình

**Cơ chế phòng đệm cho phép**

Giảm yêu cầu về số lượng thiết bị

Lưu trữ chương trình kênh

Cho phép dùng chung dữ liệu

Giảm số lượng các phép vào ra vật lý

**Trong cấu trúc phân đoạn của quản lý bộ nhớ logic:**

Cần có sự hỗ trợ của phần cứng

Người dùng phải dùng các lệnh macro để nạp, định vị các modul của chương trình

Hiệu quả tăng dần theo kích thước bộ nhớ

Hạn chế một số cách gọi chương trình con

**Trong chế độ quản lí bộ nhớ phân đoạn kết hợp phân trang, SCB gồm các thành phần nào (theo đúng thứ tự):**

Dấu hiệu nạp PCB, địa chỉ nạp PCB, độ dài PCB.

Dấu hiệu nạp PCB, độ dài PCB, địa chỉ nạp PCB.

Địa chỉ nạp PCB, độ dài PCB, dấu hiệu nạp PCB.

Độ dài PCB, địa chỉ nạp PCB, dấu hiệu nạp PCB.

Question 2

**Khi một tiến trình được tạo ra mà bộ nhớ chưa đủ chỗ nó sẽ được chèn vào danh sách:**

Danh sách chờ (Waiting list)

Danh sách tác vụ(Job list)

Không có danh sách nào cả.

Danh sách sẵn sàng(Ready list)

Question 3

**Đâu là mô tả thích hợp về nhiệm vụ quản lý tiến trình (process management) của hệ điều hành**

Tạo và hủy process

Đồng bộ hóa và giao tiếp giữa các process

Các đáp án trên đều đúng

Tạm dừng và thực thi tiếp process

Question 4

**Hệ điều hành nào dưới đây không phải là hệ điều hành đa chương**

LINUX

Fedora

Ubuntu

Windows XP

Question 5

**Hệ điều hành quản lý bộ nhớ chính gồm**

Ghi nhận trạng thái của bộ nhớ chính

Tất cả đều đúng

Cấp phát và thu hồi vùng nhớ

Quyết định tiến trình nào được nạp vào bộ nhớ và bảo vệ bộ nhớ

Question 6

**Phát biểu nào sau đây không chính xác?**

Tiến trình là một chương trình đang ở trong bộ nhớ.

Tiến trình tự quyết định thời điểm cần dừng hoạt động đang xử lí để phục vụ tiến trình khác.

Tiến trình là một chương trình đang xử lí, sở hữu một không gian địa chỉ, một con trỏ lệnh, một tập các thanh ghi và stack

Các tiến trình có thể liên lạc với nhau không thông qua cơ chế IPC (Interprocess communication) được cung cấp bởi hệ điều hành

Question 7

**Một tiến trình thông thường có mấy trạng thái?**

3 trạng thái

4 trạng thái

6 trạng thái

5 trạng thái

Question 8

**Hệ điều hành phải có một số tính chất cơ bản sau:**

Tin cậy, An toàn, Bảo vệ, Hiệu quả

Bảo vệ, Tổng quát, Ổn định, Tin cậy

Ổn định, Hiệu quả, Kế thừa, Tổng quát

An toàn, Thuận tiện, Tối ưu, Kế thừa

Question 9

**Hãy xác định đặc điểm đúng với hệ điều hành đa nhiệm:**

Quản lý tiến trình theo thời gian thực

Quản lý tiến trình phân tán

Quản lý tiến trình theo chia sẻ thời gian

Quản lý tiến trình theo lô

Question 10

Không cần input bổ sung

Mọi tiến trình đều kết thúc được

Thời gian chờ trung bình nhỏ

Đơn giản

Question 11

**Trong kỹ thuật quản lý bộ nhớ phân vùng cố định sử dụng phương pháp nào để quản lý bộ nhớ tự do:**

Danh sách các vùng bộ nhớ tự do

Danh sách các vùng bộ nhớ đã cấp phát

Bản đồ bitmap

Cả 3 đều sai

Question 12

**Vê nguyên tắc, Hệ điều hành có quan hệ với các ngôn ngữ:**

Ngôn ngữ thực hiện, ngôn ngữ vận hành, Ngôn ngữ máy

Ngôn ngữ thuật toán, Ngôn ngữ vận hành, Ngôn ngữ thục hiện

Ngôn ngữ máy, Ngôn ngữ thực hiện, Ngôn ngữ thuật toán

Ngôn ngữ giao tiếp, Ngôn ngữ thực hiện, Ngôn ngữ máy

Question 13

**Đặc điểm nào không phải là của cấu trúc chương trình tuyến tính:**

Không dùng chung module.

Lưu động cao.

Thời gian thực hiện tối thiểu.

Không tốn bộ nhớ khi thực hiện.

Question 14

**Trong chế độ kết hợp phân đoạn và phân trang của quản lý bộ nhớ vật lý**

Chống hiện tượng phân đoạn ngoài

Chương trình có cấu trúc phân tràng

Hạn chế việc thiếu bộ nhớ

Bộ nhớ vật lý có cấu trúc phân đoạn

Question 15

**Thông tin về tiến trình được lưu trữ trong**…

Bộ đệm tra tìm dịch TLB

Khối điều khiển tiến trình

Khối điều khiển chương trình

Ngăn xếp

Question 16

**Một tiến trình là:**

Bất kỳ một chương trình tuần tự nào

Một chương trình đang thực hiện

Bất kỳ cái gì mà ngăn chặn bế tắc (deadlock)

Một chương trình tương tranh

Question 17

**Một trong những đặc điểm của hệ điều hành đơn chương là?**

Tác vụ được thực thi một cách tuần tự và chỉ có một tác vụ được lưu trong bộ nhớ

Tác vụ được thực hiện luân phiên và nhiều tác vụ được lưu trong bộ nhớ tại một thời điểm

Tác vụ được thực hiện luân phiên với thời gian đáp ứng nhỏ (1s) và nhiều tác vụ được lưu trong bộ nhớ tại một thời điểm.

Là hệ thống có hai hay nhiều CPU cùng chia sẻ bộ nhớ

Question 18

**Trong chế độ kết hợp phân đoạn và phân trang của quản lý bộ nhớ vật lý**

Mỗi phần tử của PCB sẽ quản lý 1 SCB tương ứng

Mỗi phần tử của SCB sẽ quản lý 1 PCB tương ứng

Modul được tổ chức theo chế độ phân đoạn

Bộ nhớ được chia thành 2 phần (chứa SCB và PCB)

Question 19

**Khối mô tả tiến trình là vùng nhớ lưu trữ các thông tin về:**

Select one:

Vùng bộ nhớ chứa giá trị của các thanh ghi mà tiến trình đang sử dụng

Vùng bộ nhớ chứa dữ liệu của chương trình đang thực hiện

Vùng bộ nhớ chứa chương trình đang thực hiện

Vùng bộ nhớ chứa thông tin trao đổi giữa các tiến trình

Question 20

**Hệ điều hành không thực hiện công việc chính nào dưới đây?**

Giám sát đăng nhập hệ thống

Hỗ trợ thực hiện các chương trình

Phân phối tài nguyên cho chương trình người dùng

Giải các bài toán trên máy tính

Question 21

**Tại sao không có chuyển đổi từ trạng thái Blocked sang trạng thái Running?**

Tiến trình chưa đủ tài nguyên

Tiến trình đang chạy

Cả 3 đều đúng

Tiến trình chưa thực hiện nên không thể bị blocked

Question 22

**Một trong những đặc điểm của hệ điều hành đơn chương là?**

Là hệ thống chỉ có một CPU

Là hệ thống mà chỉ có một tác vụ được lưu trữ trong bộ nhớ tại thời điểm mà tác vụ được thực thi

Là hệ thống mà nhiều tác vụ có thể được nạp đồng thời vào bộ nhớ chính

Là hệ thống mà các tác vụ được thực thi một cách tuần tự

Question 23

**Trong chế độ phân chương tĩnh của quản lý bộ nhớ vật lý**

Hệ thống điều khiển không bị sao chép đi nơi khác

Đơn giản, dễ bảo vệ

Tồn tại một danh sách quản lý bộ nhớ tự do chung

Không có hiện tượng phân đoạn ngoài

Question 24

**Nguyên tắc cục bộ tham chiếu giải thích cho việc sử dụng**

Cache

Bộ nhớ chính

Ngắt

Bộ nhớ ảo

Question 25

**Trong một trạng thái bị chặn (blocked)**

Tiến trình đang chạy được tìm thấy

Không phương án nào ở trên

Các tiến trình chờ I/O được tìm thấy

Các tiến trình đang chờ bộ xử lý được tìm thấy

Question 26

**Trong quản lý bộ nhớ vật lý theo kỹ thuật phân đoạn, cách khắc phục hiện tượng phân mảnh bộ nhớ là**

Thực hiện dịch chuyển vị trí các chương trình về phía cuối bộ nhớ

Chuyển một số modul của các chương trình ra bộ nhớ ngoài

Tuỳ thuộc vào tình trạng cụ thể của bộ nhớ

Loại bớt các chương trình không cần thiết

Question 27

**Nguyên tắc giao tiếp với hệ thống bằng thực đơn giúp:**

Dễ dàng thay đổi các chức năng của hệ thống dữ liệu

Hệ thống mang tính tự đào tạo

Tất cả đều đúng

Dễ dàng tìm kiếm thông tin

Question 28

**Hệ điều hành được coi là:**

Phần mềm hệ thống

Phần mềm tiện ích

Phần mềm được cài đặt trên máy tính

Phần mềm ứng dụng

Question 29

**Trong hệ điều hành đa nhiệm, các tiến trình thực hiện trao đổi thông tin với nhau thông qua cơ chế**

Trao đổi trực tiếp với nhau

Trao đổi thông qua tiến trình thứ 3

Trao đổi thông qua các thông điệp

Trao đổi thông qua hộp thư

Question 30

**Trong các hệ điều hành có cấu trúc phân lớp, tập hợp các lời gọi hệ thống được tạo ra bởi**

Lớp giao tiếp với người sử dụng

Lớp ứng dụng

Lớp phần cứng

Lớp nhân hệ thống

Question 1

Nhiệm vụ chính của một hệ điều hành của máy tính là

1. Ra lệnh cho các tài nguyên
2. Cung cấp các tiện ích
3. Quản lý tài nguyên
4. Màn hình

Question 2

Hệ điều hành là hệ thống chương trình phần mềm

1. Quản lý bộ nhớ và thiết bị ngoại vi
2. Quản lý các tài nguyên trên máy tính
3. Điều khiển thực hiện phần mềm
4. Hỗ trợ người dùng thực hiện một file bất kỳ

Question 3

Khi khởi động máy tính, hệ điều hành được nạp vào:

Select one:

1. Bộ nhớ chuyên dụng
2. Bộ nhớ ROM
3. Bộ nhớ ngoài
4. Bộ nhớ RAM

Question 4

Chỉ ra phương án nào không phải là tầng của hệ điều hành

1. Kernel
2. Shell
3. Đoạn găng
4. Chương trình ứng dụng

Question 5

Đâu là tên của phần mềm mà giải quyết vấn đề thực thi của máy tính thực sự chứ không phải các vấn đề máy tính

1. Chương trình nguồn
2. Chương trình hệ thống
3. Chương trình đối tượng
4. Hệ điều hành

Question 6

Trong phân loại, hệ điều hành được cài đặt trên hệ thống nhiều vi xử lý nhằm chia sẻ dữ liệu, đường truyền, các thiết bị ngoại vi… thuộc dạng:

Select one:

1. Hệ điều hành xử lý đa nhiệm
2. Hệ điều hành xử lý thời gian thực
3. Hệ điều hành xử lý đa chương
4. Hệ điều hành xử lý phân tán

Question 7

Đâu là thành phần giám sát (supervisor) các hoạt động của máy tính

1. Hệ điều hành
2. CPU
3. Đơn vị điều khiển
4. Chương trình ứng dụng

Question 8

Hãy xác định đặc điểm đúng với hệ điều hành đa nhiệm:

1. Quản lý tiến trình phân tán
2. Quản lý tiến trình theo chia sẻ thời gian
3. Quản lý tiến trình theo thời gian thực
4. Quản lý tiến trình theo lô

Question 9

Việc áp dụng nguyên tắc tương đối trong định vị khi xây dựng hệ điều hành cần phải

1. Sử dụng bộ nhớ hiệu quả hơn
2. Dễ dàng bảo vệ chương trình và dữ liệu.
3. Tồn tại cơ chế liên kết các Modul độc lập
4. Cho phép người dùn chọn giải pháp tối ưu với bài toán của mình

Question 10

Kỹ thuật nào ra đời do một công việc duy nhất không thể duy trì trạng thái bận của cả CPU và các thiết bị vào ra

1. Lập lịch
2. SPOOLIing
3. Multiprogramming
4. Chia sẻ thời gian (time-sharing)

Question 11

Khi có nhiều tiến trình muốn sử dụng tài nguyên găng thì

1. Không có tiến trình chiếm dụng tài nguyên
2. Mô phỏng tài nguyên, và phân phối tài nguyên mô phỏng cho tiến trình
3. Sử dụng 1 byte trong bộ nhớ chung làm khóa cho tài nguyên
4. Phân phối tài nguyên cho tất cả các tiến trình

Question 12

Hãy chọn phát biểu nào sai: Trong điều độ tiến trình, Hề điều hành cần đảm bảo

1. Xác định thời gian liên tục hợp lý để gắn Processor logic cho Processor vật lý
2. Mỗi tiến trình cần được gắn một thứ tự ưu tiên
3. Mọi tiến trình phải được phục vụ bình đẳng như nhau
4. Tất cả đều sai

Question 13

Hành động nào Hệ điều hành sẽ thực thi một tiến trình mới sinh ra

1. Phân phối ngay các tài nguyên mà tiến trình yêu cầu
2. Phân phối CPU ngay cho tiến trình
3. Đưa tiến trình vào trạng thái thực hiện
4. Tạo ngay khối mô tả tiến trình (PCB) để quản lý

Question 14

Trong công cụ điều độ cấp cao, chương trình thư ký

1. Được gắn với duy nhất một tiến trình
2. Dùng để điều độ tiến trình Incorrect
3. Được gắn với tất cả tiến trình
4. Dùng để quản lý tài nguyên

Question 15

Một tiến trình ở trạng thái khoá do

1. Đang chờ một sự kiện nào đó chưa xảy ra
2. Không có chế độ phân phối lại tài nguyên
3. Đang chờ nhập xuất
4. Tất cả đều đúng

Question 16

Khi điều độ tiến trình, đối với phương pháp khóa trong, các tiến trình

1. Sử dụng 1 Byte trong vùng nhớ chung làm khóa toàn cục
2. Sử dụng 1 byte trong vùng nhớ riêng làm khóa
3. Sử dụng 1 Byte trong vùng nhớ riêng làm khóa toàn cục
4. Sử dụng 1 byte trong vùng nhớ chung làm khóa

Question 17

Khối mô tả tiến trình là vùng nhớ lưu trữ các thông tin về

1. Vùng bộ nhớ chứa chương trình đang thực hiện
2. Vùng bộ nhớ chứa thông tin trao đổi giữa các tiến trình
3. Vùng bộ nhớ chứa giá trị của các thanh ghi mà tiến trình đang sử dụng
4. Vùng bộ nhớ chứa dữ liệu của chương trình đang thực hiên

Question 18

Một tiến trình là

1. Bất kỳ cái gì mà ngăn chặn bế tắc (deadlock)
2. Một chương trình tương tranh
3. Bất kỳ một chương trình tuần tự nào
4. Một chương trình đang thực hiện

Question 19

Trong sơ đồ chuyển trạng thái tiến trình, việc chuyển trạng thái từ trạng thái READY sang trạng thái RUNNING chỉ ra rằng

1. Một tiến trình bị phong tỏa bởi một semaphore hoặc bởi các thao tác khác
2. Một tiến trình được hoàn thành việc chờ một thao tác vào/ra
3. Một tiến trình được ưu tiên bởi một tiến trình khác
4. Một tiến trình vừa được tạo ra

Question 20

Tình huống trong đó tiến trình 1 chờ tiến trình 2, tiến trình 2 chờ tiến trình 3 hoàn tất,.., tiến trình (n-1) chờ tiến trình n, tiến trình n chờ tiến trình 1, tạo thành một vòng khép kín gọi là

Select one:

1. Ngủ (dormant)
2. Tất cả các phương án trên
3. Chết đói (starvation)
4. Bế tắc (deadlock)

Question 21

Trong cấu trúc phân đoạn của quản lý bộ nhớ logic

Select one:

1. Hiệu quả phụ thuộc vào cấu trúc ban đầu của chương trình nguồn
2. Có tính lưu động cao
3. Thời gian thực hiện lớn (vừa thực hiện, vừa định vị)
4. Đẩy hệ số tích trữ bộ nhớ lên cao

Question 22

Trong chế độ phân chương tĩnh của quản lý bộ nhớ vật lý

Select one:

1. Hệ thống điều khiển không bị sao chép đi nơi khác Incorrect
2. Số chương trình thực hiện có thể thay đổi
3. Cho phép dùng chung các modul trong bộ nhớ
4. Tồn tại công cụ bên trong bộ nhớ để có thể phân chia lại hệ thống

Question 23

Trong kỹ thuật phân trang, khi bộ nhớ thực đầy thì HĐH sẽ

Select one:

1. Tiến hành nạp lại các trang
2. Thực hiện chiến lược thay thế trang
3. Loại bỏ các trang không cần thiết
4. Loại bỏ các trang bị lỗi

Question 24

Trong chế độ phân trang của quản lý bộ nhớ vật lý

Select one:

1. Hạn chế việc thiếu bộ nhớ
2. Hiệu quả phụ thuộc vào cấu trúc ban đầu của chương trình nguồn Incorrect
3. Xuất hiện hiện tượng phân đoạn ngoài
4. Nếu có sự cố kỹ thuật thì chương trình sẽ bị phá hủy

Question 25

Trong chế độ phân chương tĩnh của quản lý bộ nhớ vật lý

Select one:

1. Đơn giản, dễ bảo vệ
2. Hệ thống điều khiển không bị sao chép đi nơi khác Incorrect
3. Tồn tại một danh sách quản lý bộ nhớ tự do chung
4. Không có hiện tượng phân đoạn ngoài

Question 26

Trong quản lý bộ nhớ, kỹ thuật phân trang chia bộ nhớ vật lý thành các khối có kích thước không đổi được gọi là

Select one:

1. Các trang (pages)
2. Các Khối (blocks)
3. Các khung trang (frames)
4. Các đoạn (segments) Incorrect

Question 27

Để một chương trình thực có thể hiện được, nó phải

Select one:

1. Cần phải được dịch sang mã máy
2. Được nạp và định vị trong bộ nhớ bất kỳ
3. Được phân phối đầy đủ tài nguyên yêu cầu và được quyền sử dụng Processor
4. Tất cả đều đúng Incorrect

Question 28

Trong quản lý bộ nhớ vật lý theo kỹ thuật phân đoạn, cách khắc phục hiện tượng phân mảnh bộ nhớ là

Select one:

1. Tuỳ thuộc vào tình trạng cụ thể của bộ nhớ
2. Loại bớt các chương trình không cần thiết
3. Chuyển một số modul của các chương trình ra bộ nhớ ngoài
4. Thực hiện dịch chuyển vị trí các chương trình về phía cuối bộ nhớ Incorrect

Question 29

Phát biểu nào dưới đây không phải ưu điểm của kỹ thuật phân trang là

Select one:

1. Không lãng phí toàn bộ trang dữ liệu, các trang có kích thước cố định
2. Không cần tìm vùng nhớ RAM liên tục
3. Kích thước lưu trữ lớn, tốc độ truy nhập bộ nhớ chậm
4. Cấu trúc danh sách để quản lý các trang chưa sử dụng đơn giản, không cần cơ chế làm liền mảnh bộ nhớ Incorrect

Question 30

Trong chế độ phân chương động của quản lý bộ nhớ vật lý

Select one:

1. Áp dụng được trên máy bất kỳ
2. Xuất hiện hiện tượng phân đoạn ngoài
3. Có sự hỗ trợ của phần cứng
4. Cho phép dùng chung các modul trong bộ nhớ Incorrect

Question 31

Máy tính lặp lại việc kiểm tra xem bộ điều khiển có bận hay không cho tới khi bộ điều khiển không còn bận nữa. Chính trong vòng lặp đó bit báo bận (busy) bị xóa. Điều này được gọi là ------ và một cơ chế để bộ điều khiển phần cứng cảnh báo CPU nó đã sẵn sàng được gọi là --------

Select one:

1. Interrupt và Polling Incorrect
2. Polling và Spooling
3. Deadlock và Starvation
4. Polling và Interrupt

Question 32

Bảng quản lý tệp (FAT) chứa thông tin

Select one:

1. Vùng nhớ tự do (chưa dành cho tệp tin, thư mục nào
2. Các tham số về đĩa từ Incorrect
3. Xác định liên cung đầu tiên của tệp tin
4. Thông tin về dung lượng tệp tin

Question 33

Cơ chế phòng đệm cho phép

Select one:

1. Giảm yêu cầu về số lượng thiết bị
2. Giảm số lượng các phép vào ra vật lý
3. Lưu trữ chương trình kênh
4. Cho phép dùng chung dữ liệu

Question 34

Trong các phát biểu dưới đây, phát biểu nào sai

Select one:

1. Hệ quản lý tệp cho phép tổ chức thông tin trên bộ nhớ ngoài
2. Hệ quản lý tệp hỗ trợ người dùng dễ dàng trao đõi dữ liệu giữa các ứng dụng
3. Hệ quản lý tệp cho phép người dùng tạo thư mục, đổi tên, xoá thư mục
4. Hệ quản lý tệp cho phép người dùng xem nội dung tệp tin/thư mục

Question 35

Trên hệ điều hành Windows, những tên tệp tin nào dưới đây không hợp lệ

Select one:

1. +Vanban
2. TenTepGomKytu&KyTuDacBiet
3. KhongSai.Dung.Sai.KhongBiet Incorrect
4. ~TAILieU.DoC

Question 36

Tham số cơ bản về bản thân đĩa từ gồm

Select one:

1. Secror, Track, Root
2. Cylinder, Head, Boot Sector
3. MBR, FAT, ROOT
4. Sector, Track, Side

Question 37

Trong quan hệ phân cấp và quản lý thiết bị ngoại vi

Select one:

1. Vi xử lý và thiết bị ngoại vi dung chung một ngôn ngữ
2. Vi xử lý điều khiển thiết bị ngoại vi thực hiện theo nguyên tắc MacroProcessor
3. Vi xử lý và các thiết bị ngoại vi phụ thuộc nó tạo thành một kênh (chanel)
4. Một thiết bị điều khiển và các thiết bị ngoại vi phụ thuộc nó tạo thành một kênh (channel)

Question 38

Bảng phân vùng đĩa chứa thông tin về

Select one:

1. Các phân vùng logic đĩa
2. Danh mục hệ thống file trên đĩa
3. Các phân vùng vật lý đĩa Incorrect
4. Vị trí của thư mục gốc đĩa logic

Question 39

Để xác định vị trí một tệp tin, trong các hệ đều hành thường

Select one:

1. Xác định tên tệp và phần mở rộng của tệp
2. Xác định đường dẫn đến thư mục chứa tệp
3. Xác định ổ đĩa chứa tệp
4. Xác định danh sách móc nối của tệp

Question 40

Thiết bị ngoại vi trả lại cho vi xử lý một trị số (mã trở về) để vi xử lý

Select one:

1. Điều khiển thiết bị ngoại vi dừng trao đổi vào/ra
2. Thông báo giá trị mã trở về cho người sử dụng biết Incorrect
3. Dùng giá trị để thực hiện các thao tác xử lý khác
4. Đánh giá chất lượng thực hiện phép vào/ra

Question 1

Hệ điều hành là hệ thống chương trình phần mềm

Select one:

1. Quản lý và phân phối tài nguyên máy tính phục vụ cho các tiện ích
2. Dùng để khởi động máy tính
3. Luôn luôn phải thay đổi có để máy tính hoạt động
4. Quản lý tối ưu các tài nguyên hệ thống

Question 2

Hệ điều hành thiết kế theo kiểu Macro Processor có đặc trưng sau

Select one:

1. Hỗ trợ xây dựng các Modul của Hệ điều hành
2. Hỗ trợ việc xây dựng chương trình trên hệ thống máy tính
3. Dễ dàng mở rộng chức năng quản lý chương trình
4. Dễ dàng giao tiếp giữa người dùng và hệ thống phần cứng

Question 3

Trong phân loại, hệ điều hành được cài đặt trên hệ thống nhiều vi xử lý nhằm chia sẻ dữ liệu, đường truyền, các thiết bị ngoại vi… thuộc dạng:

Select one:

1. Hệ điều hành xử lý phân tán
2. Hệ điều hành xử lý đa chương
3. Hệ điều hành xử lý thời gian thực
4. Hệ điều hành xử lý đa nhiệm

Question 4

Chỉ ra phương án nào không phải là tầng của hệ điều hành

Select one:

1. Kernel
2. Chương trình ứng dụng
3. Đoạn găng
4. Shell

Question 5

Việc áp dụng nguyên tắc tương đối trong định vị khi xây dựng hệ điều hành cần phải

Select one:

1. Sử dụng bộ nhớ hiệu quả hơn
2. Dễ dàng bảo vệ chương trình và dữ liệu.
3. Cho phép người dùn chọn giải pháp tối ưu với bài toán của mình
4. Tồn tại cơ chế liên kết các Modul độc lập

Question 6

Thông thường, hệ điều hành thường được lưu trữ trong

Select one:

1. Bộ nhớ ngoài
2. Bộ nhớ RAM
3. Bộ nhớ ROM
4. Bộ nhớ chuyên dụng

Question 7

Phần mềm mà quản lý thời gian của một bộ xử lý để đảm bảo rằng tất cả các sự kiện quan trọng liên quan đến thời gian được xử lý một cách hiệu quả nhất có thể. Phần mềm này cho phép các hoạt động của hệ thống được chia thành nhiều các thành phần độc lập được gọi là các sự kiện. Phần mềm này là

Select one:

1. Bộ xử lý
2. Trình điều khiển thiết bị
3. Kernel
4. Shell

Question 8

Các phiên bản của hệ điều hành được viết sao cho các chương trình được thiết kế cho các phiên bản trước đây vẫn có thể chạy. Điều này được gọi là

Select one:

1. Tính vạn năng
2. Tính tương thích hướng lên
3. Có thể phân mức lên trên
4. Tính cơ động hướng lên

Question 9

Đâu là thành phần giám sát (supervisor) các hoạt động của máy tính

Select one:

1. CPU
2. Hệ điều hành
3. Chương trình ứng dụng
4. Đơn vị điều khiển

Question 10

Lời gọi hệ thống là lệnh do hệ điều hành cung cấp dùng để giao tiếp giữa hệ điều hành và:

Select one:

1. Chương trình tiện ích
2. Tiến trình
3. Người sử dụng
4. Chương trình ứng dụng

Question 11

Điều kiện nào phát sinh tắc nghẽn giữa các tiến trình

Select one:

1. Do tiến trình chờ đợi một sự kiện nào đó
2. Do tiến trình hết thời gian sử dụng Processor mà vẫn chưa kết thúc
3. Do tiến trình thực hiện hoàn tất
4. Do tiến trình đang thực hiên

Question 12

Trong một trạng thái bị chặn (blocked)

Select one:

1. Các tiến trình đang chờ bộ xử lý được tìm thấy
2. Không phương án nào ở trên
3. Tiến trình đang chạy được tìm thấy
4. Các tiến trình chờ I/O được tìm thấy

Question 13

Khi phát hiện tắc nghẽn, hệ thống cần

Select one:

1. Thu hồi tất cả tài nguyên của tiến trình ở tình trạng tắc nghẽn
2. Đưa tiến trình tắc nghẽn về về trạng thái ngắt
3. Phục hồi trạng thái của tiến trình trước thời điểm bị tắc nghẽn
4. Đình chỉ hoạt động của các tiến trình liên quan về trạng thái ngắt

Question 14

Trong hệ điều hành đa nhiệm, các tiến trình thực hiện trao đổi thông tin với nhau thông qua cơ chế

Select one:

1. Trao đổi trực tiếp với nhau
2. Trao đổi thông qua hộp thư
3. Trao đổi thông qua các thông điệp
4. Trao đổi thông qua tiến trình thứ 3

Question 15

Chiến lược điều đội tiến trình SNT được thực hiện theo mức độ ưu tiên

Select one:

1. Thời điểm hình thành tiến trình
2. Tất cả đều đúng
3. Thời gian thực hiện của tiến trình là ngắn nhất
4. Thời gian thực hiện còn lại của tiến trình là ít nhất

Question 16

Thông tin về tiến trình được lưu trữ trong…

Select one:

1. Khối điều khiển chương trình
2. Bộ đệm tra tìm dịch TLB
3. Ngăn xếp
4. Khối điều khiển tiến trình

Question 17

Phát biểu nào sau đây là đúng

Select one:

1. Tại một thời điểm không có quá 1 tiến trình ở trạng thái thực hiện
2. Tại một thời điểm có ít nhất 1 tiến trình ở trạng thái thực hiện
3. Biến trạng thái của tiến trình dùng để lưu trữ thông tin trạng thái của các thanh ghi mà tiến trình đang sử dụng
4. Các tiến trình độc lập trao đổi thông tin với nhau qua cơ chế hộp thư

Question 18

Chiến lược điều đội tiến trình FCFS được thực hiện theo mức độ ưu tiên

Select one:

1. Vào trước ra trước
2. Vào sau ra sau
3. Vào trước ra sau
4. Vào sau ra trước

Question 19

Trong quản lý tiến trình của hệ điều hành, PCB là viết tắt của

Select one:

1. Không phương án nào.
2. Program Control Block
3. Processs Communication Block
4. Process Control Block

Question 20

Trạng thái nào không phải là trạng thái của tiến trình

Select one:

1. Đang chạy (running)
2. Đặc quyền (privileged)
3. Sẵn sàng (ready)
4. Bị chặn (blocked)

Question 21

Trong kỹ thuật quản lý bộ nhớ theo phân chương động, phát biểu nào sau đây là đúng

Select one:

1. Bộ nhớ chia thành các phân vùng có kích thước cố định
2. Bộ nhớ là một vùng nhớ trống ngoài vùng nhớ được cấp cho hệ điều hành
3. Bộ nhớ chia thành các phân vùng với kích thước phù hợp yêu cầu của tiến trình
4. Bộ nhớ chia thành các phân vùng có kích thước bằng nhau

Question 22

Trong cấu trúc phân đoạn của quản lý bộ nhớ logic

Select one:

1. Người dùng phải dùng các lệnh macro để nạp, định vị các modul của chương trình
2. Hạn chế một số cách gọi chương trình con
3. Hiệu quả tăng dần theo kích thước bộ nhớ
4. Cần có sự hỗ trợ của phần cứng

Question 23

Giả sử một không gian địa chỉ của tiến trình có độ dài địa chỉ ảo là 32 bit. Mỗi trang có kích thước 4KB, mỗi điểm vào có kích thước 4 bytes, kích thước bảng trang sẽ là

Select one:

1. 2MB
2. 1 MB
3. 4MB
4. 2^32 Bytes

Question 24

Trong chế độ phân chương động của quản lý bộ nhớ vật lý

Select one:

1. Tồn tại công cụ bên trong bộ nhớ để có thể phân chia lại hệ thống
2. Các modul không phải lưu trữ nhiều lần
3. Đơn giản, dễ bảo vệ
4. Tồn tại một danh sách quản lý bộ nhớ tự do chung

Question 25

Các thanh ghi giới hạn

Select one:

1. Có trong việc lưu trữ biến trung gian của chương trình
2. Theo dõi vị trí bắt đầu và kết thúc của chương trình
3. Theo dõi ranh giới của các trang
4. Chỉ cần thiết với các đoạn cố định

Question 26

Trong quản lý bộ nhớ vật lý theo kỹ thuật phân trang, Một phần tử của bảng quản lý trang cho biết

Select one:

1. Kích thước của trang chương trình
2. Số hiệu trang bộ nhớ đã được nạp
3. Địa chi trang được nạp trong bộ nhớ
4. Kích thước của trang bộ nhớ

Question 27

Với một hệ thống đa chương trình thì bộ nhớ sẽ chứa

Select one:

1. Hệ điều hành
2. Hệ điều hành và nhiều tiến trình
3. Hệ điều hành và nhiều chương trình
4. Các tiến trình đang được nạp

Question 28

Kỹ thuật quản lý phân lớp bộ nhớ logic (Overlay) được áp dụng khi

Select one:

1. Chương trình có kích thước nhở hơn vùng nhớ
2. Chương trình được biên tập thành các trang có kích thước bằng nhau
3. Bộ nhớ logic được xây dựng theo cơ chế phân lớp
4. Không còn vùng nhớ để chạy chương trình

Question 29

Hệ điều hành quản lý bộ nhớ chính gồm

Select one:

1. Cấp phát và thu hồi vùng nhớ
2. Quyết định tiến trình nào được nạp vào bộ nhớ và bảo vệ bộ nhớ
3. Ghi nhận trạng thái của bộ nhớ chính
4. Tất cả đều đúng

Question 30

Nguyên tắc cục bộ tham chiếu giải thích cho việc sử dụng

Select one:

1. Cache
2. Bộ nhớ chính
3. Bộ nhớ ảo
4. Ngắt

Question 31

Hệ quản lý file cần phải có tính chất

Select one:

1. Tính đồng bộ cao
2. Mọi thao tác phức tạp phải trong suốt với người dùng
3. Độ an toàn cao
4. Có nhiều mức hiệu quả tùy thuộc vào kinh nghiệm của người dùng

Question 32

Hệ điều hành DOS thường sử dụng hệ thống tập tin nào?

Select one:

1. FAT32
2. WNFS
3. NTFS
4. FAT16

Question 33

Trong các phát biểu dưới đây, phát biểu nào sai:

Select one:

1. Hệ quản lý file cho phép hiệu chỉnh file thuận tiện
2. Hệ quản lý file cho phép tổ chức file đảm bảo tiết kiệm bộ nhớ ngoài
3. Hệ quản lý file cho phép tổ chức file có hiệu quả
4. Hệ quản lý file cho phép dễ dàng truy cập file

Question 34

Vì sao cách tốt nhất để tổ chức lưu thông tin của một tệp trên đĩa trong một vùng liên tục là

Select one:

1. Giảm thời gian dịch chuyển đầu từ khi thực hiện đọc/ghi
2. Có khả năng sử dụng toàn bộ không gian lưu trữ của đĩa từ
3. Giảm bớt không gian dư thừa trên đĩa
4. Giảm các lỗi khi đọc/ghi thông tin của tệp

Question 35

Thư mục gốc của đĩa chứa thông tin

Select one:

1. Danh sách móc nối các liên cung của cùng một tệp
2. Danh mục hệ thống file trên đĩa
3. Thông số các bảng phân vùng đĩa
4. Thông tin về phân vùng khởi động đĩa

Question 36

Tập hợp các tiến trình trên đĩa mà đang chờ để được nạp vào bộ nhớ để thực thi tạo nên

Select one:

1. Hàng đợi đầu vào
2. Hàng đợi ưu tiên
3. Hàng đợi sẵn sàng
4. Hàng đợi thiết bị

Question 37

Cài đặt thư mục nào được sử dụng trong phần lớn các hệ điều hành

Select one:

1. Cấu trúc thư mục dạng cây
2. Cấu trúc thư mục không có chu trình
3. Cấu trúc thư mục một mức
4. Cấu trúc thư mục hai mức

Question 38

Kỹ thuật SPOOL giúp

Select one:

1. Không can thiệp vào chương trình nguồn
2. Sử dụng bộ nhớ hiệu quả hơn
3. Hỗ trợ tổ chức, lưu trữ chương trình và dữ liệu
4. Thự hiện trước các phép nhập liệu

Question 39

Trong hệ điều hành Windows tên tệp có độ dài tối đa là

Select one:

1. 11 kí tự
2. 8 kí tự
3. 255 kí tự
4. 256 kí tự

Question 40

Trong nhiệm vụ của hệ quản lý tệp, phát biểu nào là sai

Select one:

1. Cung cấp các dịch vụ để đọc/ ghi thông tin trên bộ nhớ ngoài dễ dàng
2. Tổ chức thông tin trên bộ nhớ ngoài
3. Đảm bảo cho các chương trình đang hoạt động trong hệ thống có thể đồng thời truy cập tới các tệp
4. Quản lí các thiết bị vật lý kết nối đến máy tính

Question 1

Đâu là tên của phần mềm mà giải quyết vấn đề thực thi của máy tính thực sự chứ không phải các vấn đề máy tính

Select one:

1. Chương trình hệ thống
2. Chương trình đối tượng
3. Hệ điều hành Incorrect
4. Chương trình nguồn

Question 2

Kỹ thuật nào ra đời do một công việc duy nhất không thể duy trì trạng thái bận của cả CPU và các thiết bị vào ra

Select one:

1. SPOOLIing
2. Multiprogramming
3. Lập lịch
4. Chia sẻ thời gian (time-sharing)

Question 3

Để đảm bảo tính chất an toàn, hệ điều hành cần phải

Select one:

1. Mọi công việc đều phải được kiểm tra và đánh giá
2. Tổ chức dữ liệu và chương trình không bị xóa hoặc thay đổi ngoài ý muốn
3. Duy trì sự đồng bộ thông tin trong hệ thống
4. Các tài nguyên được khai thác một cách triệt để ngay cả khi điều kiện tài nguyên hạn chế.

Question 4

Hệ điều hành không thực hiện công việc chính nào dưới đây?

Select one:

1. Giám sát đăng nhập hệ thống
2. Hỗ trợ thực hiện các chương trình
3. Giải các bài toán trên máy tính
4. Phân phối tài nguyên cho chương trình người dùng

Question 5

Trong các chức năng sau, chức năng nào không phải là chức năng của hệ điều hành?

Select one:

1. Cung cấp phương tiện để thực hiện các chương trình khác
2. Tổ chức quản lí và sử dụng một cách tối ưu tài nguyên của máy tính
3. Đảm bảo giao tiếp giữa người dùng và máy
4. Thuận tiện, dễ dàng tìm kiếm thông tin trên Internet

Question 6

Hệ điều hành được coi là

Select one:

1. Phần mềm hệ thống
2. Phần mềm được cài đặt trên máy tính
3. Phần mềm ứng dụng
4. Phần mềm tiện ích

Question 7

Hệ điều hành quản lý

Select one:

1. Các thiết bị vào ra và đĩa
2. Bộ xử lý
3. Bộ nhớ
4. Tất cả những tài nguyên trên Correct

Question 8

Nhiệm vụ chính của một hệ điều hành của máy tính là

Select one:

1. Quản lý tài nguyên
2. Ra lệnh cho các tài nguyên
3. Cung cấp các tiện ích
4. Màn hình

Question 9

Để đảm bảo tính chất tin cậy, Hệ điều hành cần phải

Select one:

1. Thông tin được bảo vệ theo nhiều mức (Người dung, Hệ thống …)
2. Đảm bảo sự đồng bộ trong toàn hệ thống
3. Mọi công việc đều phải được kiểm tra và đánh giá
4. Mọi công việc có thể thực hiện bằng nhiều phương tiện khác nhau

Question 10

Khi khởi động máy tính, hệ điều hành được nạp vào:

Select one:

1. Bộ nhớ ngoài
2. Bộ nhớ chuyên dụng
3. Bộ nhớ RAM
4. Bộ nhớ ROM

Question 11

Trạng thái của một tiến trình sau khi nó gặp một lệnh vào ra là trạng thái

Select one:

1. Đang chạy
2. Sẵn sàng (ready) Incorrect
3. Trạng thái bị chặn (hoặc chờ)
4. Trạng thái idle

Question 12

Tiến trình là

Select one:

1. Một chương trình được nạp trong bộ nhớ và đã thực hiện xong
2. Một chương trình đã nạp trong bộ nhớ
3. Một quá trình thực hiện của một chương trình
4. Một chương trình lưu trên đĩa.

Question 13

Để khắc phục đụng độ trong quá trình điều độ tiến trình thì…

Select one:

1. Tại một thời điểm không có tiến trình nào chờ ngoài đoạn Găng
2. Tại một thời điểm không có tiến trình nào sử dụng đoạn Găng
3. Tại một thời điểm không có tiến trình nào chờ trong đoạn Găng
4. Tại một thời điểm không có tiến trình nào nằm vô hạn trong đoạn Găng

Question 14

Việc chuyển điều khiển của CPU từ một tiến trình sang một tiến trình khác đòi hỏi lưu trạng thái của tiến trình cũ và nạp trạng thái tiến trình mới được gọi là

Select one:

1. Chuyển ngữ cảnh (context switching)
2. Không phương án nào ở trên
3. Chia sẻ thời gian
4. Chặn tiến trình (Process blocking)

Question 15

Khi một tiến trình đang thực hiện yêu cầu một tài nguyên, nhưng chưa được đáp ứng do tài nguyên chưa được sẵn sàng, tiến trình này sẽ chuyển về trạng thái

Select one:

1. Khóa
2. Sẵn sàng
3. Khởi tạo
4. Kết thúc Incorrect

Question 16

Khi một tiến trình đang thực hiện nhưng hết thời gian sử dụng Processor, khi đó tiến trình này chưa hoàn tất, Tiến trình này sẽ chuyển về trạng thái

Select one:

1. Khóa
2. Sẵn sàng
3. Khởi tạo
4. Kết thúc

Question 17

Thông tin nào sau đây được lưu trong khối điều khiển tiến trình

Select one:

1. Danh sách các tập tin đang mở
2. Không phương án nào
3. Các giới hạn về bộ nhớ
4. Số hiệu tiến trình Incorrect

Question 18

Khi một tiến trình được khởi tạo và được cấp phát đầy đủ các tài nguyên (kể cả Processor), tiến trình này sẽ chuyển về trạng thái

Select one:

Kết thúc

Thực hiện

Khóa

Sẵn sàng Incorrect

Question 19

Để khắc phục chờ đợi vòng khi điều độ tiến trình, hệ thống phải

Select one:

Tạo các điểm gác

Phân phối trước tài nguyên

Phân lớp tài nguyên

Mô phỏng tài nguyên

Question 20

Kỹ thuật đèn báo trong điều độ tiến trình đảm bảo

Select one:

1. Cho phép áp dụng các phép toán trong dòng xếp hang
2. Độ phức tạp của thuật toán không phụ thuộc vào số lượng tiến trình Incorrect
3. Một tiến trình có thể bị chặn bởi tiến trình thứ 3
4. Processor bị phân chia

Question 21

Trong chế độ phân đoạn của quản lý bộ nhớ vật lý

Select one:

1. Có thể phân loại chương trình trước khi thực hiện
2. Hạn chế việc thiếu bộ nhớ Incorrect
3. Hiệu quả phụ thuộc vào cấu trúc ban đầu của chương trình nguồn
4. Sơ đồ phức tạp

Question 22

Trong chế độ kết hợp phân đoạn và phân trang của quản lý bộ nhớ vật lý

Select one:

1. Mỗi phần tử của PCB sẽ quản lý 1 SCB tương ứng
2. Modul được tổ chức theo chế độ phân đoạn
3. Mỗi phần tử của SCB sẽ quản lý 1 PCB tương ứng
4. Bộ nhớ được chia thành 2 phần (chứa SCB và PCB)

Question 23

Trong quản lý bộ nhớ vật lý theo kỹ thuật phân trang, cách khắc phục hiện tượng thiếu bộ nhớ là

Select one:

1. Thực hiện thay thế các trang
2. Tuỳ thuộc vào tình trạng cụ thể của bộ nhớ
3. Chuyển một số trang của các chương trình ra bộ nhớ ngoài Incorrect
4. Loại bớt các chương trình không cần thiết

Question 24

Cơ chế quản lý bộ nhớ vật lý theo kiểu phân trang yêu cầu

Select one:

1. Không gian địa chỉ ảo độc lập với bộ nhớ vật lý
2. Cho phép không gian địa chỉ ảo là bộ số của kích thước bộ nhớ vật lý Incorrect
3. Cho phép phát hiện bế tắc (deadlock) trong các cơ chế phân trang
4. Chỉ có trong Windows NT

Question 25

Trong chế độ kết hợp phân đoạn và phân trang của quản lý bộ nhớ vật lý

Select one:

1. Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (p,d,s)
2. Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (s,d,p)
3. Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (s,p,d)
4. Địa chỉ truy cập ô nhớ được biểu diễn dưới dạng (p,s,a)

Question 26

Trong chế độ phân đoạn của quản lý bộ nhớ vật lý

Select one:

1. Không có hiện tượng phân đoạn ngoài
2. Bộ nhớ vật lý phải có cấu trúc phân đoạn
3. Tất cả đều sai
4. Cho phép sử dụng chung các modul trong bộ nhớ

Question 27

Cơ chế quản lý bộ nhớ vật lý nào sau đây chịu ảnh hưởng của việc phân mảnh bộ nhớ ngoài

Select one:

1. Phân trang
2. Phân đoạn
3. Tráo trang (Swappiing)
4. Phân trang theo yêu cầu thuần túy

Question 28

Bộ nhớ ảo là

Select one:

1. Một kiểu bộ nhớ được sử dụng trong các siêu máy tính
2. Bộ nhớ chính cực lớn
3. Người sử dụng có cảm giác đang sử dụng một bộ nhớ chính cực lớn
4. Bộ nhớ thứ cấp cực lớn

Question 29

Việc phân bổ không gian nhớ cho một tiến trình dùng phương pháp phân đoạn sử dụng thanh ghi cơ sở và thanh ghi giới hạn, biết tiến trình được phân bổ vùng nhớ 4 đoạn: mã lệnh, dữ liệu, ngăn xếp, và vùng nhớ heap, số các thanh ghi cần dùng là:

Select one:

1. 4 Incorrect
2. 2
3. 16
4. 8

Question 30

Không gian địa chỉ của một tiến trình có kích thước 1MB, địa chỉ ảo của tiến trình là 32 bit, hãy cho biết kích thước trang là bao nhiêu

Select one:

1. 1KB
2. 4KB
3. 1MB
4. 2KB

Question 31

Hệ điều hành Windows 95 thường sử dụng hệ thống tập tin nào?

Select one:

1. NTFS
2. FAT32
3. FAT16
4. WNFS

Question 32

Phát biểu nào dưới đây là sai

Select one:

1. Các Sector (cung từ) của mỗi rãnh đĩa được đánh số từ 0
2. Các rãnh (Track) của mỗi mặt đĩa được đánh số từ 0
3. Thông thường dung lượng của 1 Sector bằng 512B
4. Các mặt (side) của đĩa từ được đánh số từ 0

Question 33

Trong quan hệ phân cấp và quản lý thiết bị ngoại vi

Select one:

1. Vi xử lý không làm việc trực tiếp với thiết bị ngoại vi
2. Vi xử lý điều khiển trực tiếp thiết bị ngoại vi thực hiện trao đổi vào ra
3. Việc điều khiển phụ thuộc vào sự biến động của thiết bị ngoại vi Incorrect
4. Vi xử lý làm việc trực tiếp với thiết bị ngoại vi

Question 34

RAID là một cách để

Select one:

1. Tăng độ tin cậy của ổ đĩa cứng và hiệu năng
2. Tăng hiệu năng của ổ đĩa cứng và giảm chi phí Incorrect
3. Tăng độ tin cậy của ổ đĩa cứng và giảm chi phí
4. Tăng lattency của ổ đĩa cứng và hiệu năng

Question 35

Cơ chế phòng đệm cho phép

Select one:

1. Giảm số lần truy cập vật lý
2. Tất cả đều đúng
3. Dùng một số vùng nhớ chung làm phòng đệm
4. Thực hiện trước các phép nhập liệu

Question 36

Bộ nhớ lưu trữ là khái niệm mô tả

Select one:

1. Ram, thanh ghi, cache
2. Ram, CPU, các thiết bị nhập/ xuất
3. Các loại đĩa từ, đĩa quang, thẻ nhớ
4. Bộ nhớ ảo, đĩa từ, đĩa quang Incorrect

Question 37

Kỹ thuật SPOOL giúp

Select one:

1. Giảm thiểu số thao tác của người dùng Incorrect
2. Khai thác thiết bị tốt hơn
3. Hỗ trợ tổ chức, lưu trữ chương trình và dữ liệu
4. Tạo khả năng trao đổi thong tin giữa vi xử lý và bộ nhớ

Question 38

Trong hệ điều hành để tổ chức, quản lý dữ liệu trên thiết bị lưu trữ cần

Select one:

1. Phân vùng lưu trữ liên tiếp riêng độc lập cho từng file
2. Tổ chức danh sách móc nối thông tin về file
3. Tổ chức các bảng quản lý theo từng nhóm file
4. Tất cả đều đúng

Question 39

Thiết bị ngoại vi trả lại cho vi xử lý một trị số (mã trở về) để vi xử lý

Select one:

1. Điều khiển thiết bị ngoại vi dừng trao đổi vào/ra
2. Thông báo giá trị mã trở về cho người sử dụng biết Incorrect
3. Đánh giá chất lượng thực hiện phép vào/ra
4. Dùng giá trị để thực hiện các thao tác xử lý khác

Question 40

Một hệ thống thư mục tập tin có cấu trúc cây

Select one:

1. Không có tính chất căn bản khi chúng ta có hàng triệu tập tin
2. Là một đặc trưng không cần thiết gây nhiều tranh cãi
3. Cho phép lưu trữ và tìm kiếm các tập tin dễ dàng
4. Không phương án nào ở trên

Question 41: Trong cấu trúc tuyến tính của quản lí bộ nhớ logic:

Không có sự gò bó về thời gian

Question 42: Một tiến trình ở trạng thái khóa do:

Tất cả đều đúng

Question 43: Các công cụ điều độ, quản lý tiến trình của hệ điều hành thực hiện chức năng:

Tất cả đều đúng

Question 44: Trong cấu trúc phân trang của quản lý bộ nhớ logic:

Đẩy hệ số tích trữ bộ nhớ lên cao

Nguyên tắc giao tiếp với hệ thống bằng thực đơn giúp:

Các công việc được phân nhóm theo từng phạm trù dể dễ tìm kiếm

Copy-on-write (Sao chép khi ghi) là nguyên tắc gì?

Tiến trình cha và con chia sẻ các trang trong bộ nhớ cho đến khi có thao tác cập nhật.

Trong toàn bộ hệ thống hệ điều hành sử dụng bao nhiêu danh sách sẵn sàng:

1 danh sách.

Trong một trạng thái bị chặn (blocked)

Đặc quyền (privileged)

Hệ điều hành ghi và cập nhật mỗi dòng trong bảng phân trang cho đối tượng nào sau đây?

Mỗi tiến trình

Đâu không phải là đặc điểm của thuật giải FCFS (First Come – First Serve)?

Thời gian chờ trung bình nhỏ

Trong kỹ thuật quản lý bộ nhớ phân vùng động, cách thức quản lý bộ nhớ tự do bằng:

Bản đồ bitmap

Hiện tượng các phần nhỏ không sử dụng trong bộ nhớ được tạo thành từ nhiều lần cấp phát và giải phóng vùng bộ nhớ gọi là hiện tượng gì?

Phân mảnh (Defragment)

Độ ưu tiên của các tiến trình cho biết:

Tiến trình có tầm quan trọng hay không

Đặc điểm nào không phải của Phòng đệm truy nhập theo giá trị?

Tiết kiệm thời gian chuyển thông tin

Yêu cầu nào không phải là yêu cầu của giải thuật điều độ tiến trình?

Không đưa các tiến trình vào trạng thái bế tắc

Dưới góc độ người dùng, hệ điều hành có thể được phân thành các loại?

HĐH ngang hàng, HĐH có máy chủ

Dưới góc độ số chương trình được sử dụng cùng một lúc, hệ điều hành có thể được phân thành các loại?

HĐH Đơn nhiệm, HĐH đa nhiệm

Ý kiến nào không phải là nhược điểm của cấu trúc động?

Tốn bộ nhớ

Chọn phát biểu sai về phương pháp quản lý bộ nhớ:

Phân hoạch tuỳ biến kích thước phân vùng (variable partitions) không bị phân mảnh ngoại.

Có bao nhiêu thao tác tiến trình?

4

Tạo, huỷ, mở ,đóng, đọc, ghi … là các tác vụ cần thiết để hệ điều hành:

Quản lý tiến trình

Ưu điểm nào sau đây không phải là ưu điểm của cấu trúc phân chương (cố định):

Hệ thống điều khiển không bị sao chép đi nơi khác

Nhược điểm nào sau đây không phải là nhược điểm của cấu trúc phương chương (động)

Bộ nhớ bị phân đoạn nên khi phân chia lại sẽ thay đổi đường biên thông tin bị xoá

Đâu không phải đặc điểm của chế độ phân trang?

Bị phân đoạn ngoài

Nhiệm vụ nào sau đây không phải là nhiệm vụ của HĐH trong quản lý bộ nhớ chính?

Định thời hoạt động cho bộ thứ cấp

Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc điểm của hệ điều hành đơn chương?

Là hệ thống mà nhiều tác vụ có thể được nạp đồng thời vào bộ nhớ chính

SPOOL có mấy giai đoạn, là những giai đoạn nào?

2 giai đoạn: thực hiện, xử lí kết thúc

Trong chế độ phân trang, để đọc/ghi dữ liệu cần mấy lần truy nhập?

2

Thông tin chứa trong Bảng phân trang là dùng để:

Lưu thông tin vị trí nạp các trang của tiến trình trong bộ nhớ chính.

Một tiến trình đang được cấp phát CPU thuộc trạng thái nào?

RUNNING